TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THUỶ
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:17/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 26-3-2021
V/v: Ly hôn và nuôi con; giữa chị Lê Thị H và anh Nguyễn Quang Th

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THUỶ, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Thanh Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Vinh Quang;

Bà Quách Thị Lừng.

- Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Thị Mừng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Giao Thuỷ, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuất - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 09/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2020 về việc tranh chấp "Ly hôn và nuôi con ", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị H; sinh năm 1992; địa chỉ: Xóm L, xã B, huyện Gi, tỉnh Nam Định "có mặt"

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Quang Th; sinh năm 1990; nơi ĐKHKTT: Xóm L, xã B, huyện Gi, tỉnh Nam Định. Hiện đang cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Nam Định; địa chỉ: Thị trấn Xuân Trường, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định "có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 08- 01- 2021 và các văn bản khác có trong hồ sơ vụ án cũng như tại tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Lê Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Quang Th qua sự tìm hiểu thống nhất và tự nguyện đi đến kết hôn. Vợ chồng đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện Gi vào ngày 20-11- 2011. Sau đó, vợ chồng được hai bên gia đình tổ chức đám cưới theo tập quán của địa phương.

Sau ngày cưới, vợ chồng chung sống hòa thuận được khoảng 08 năm thì phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân cho đến nay. Nguyên nhân là do anh Th nghiện ma tuý chị đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh Th không thay đổi, hiện anh Th đang cai nghiện tập trung tại cơ sở cai nghiện ma tuý tỉnh Nam Định. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn và cũng không thể đoàn tụ được nữa, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Quang Th.

Tại bản tự khai ngày 25 tháng 02 năm 2021 bị đơn là anh Nguyễn Quang Th trình bày: Anh và chị Lê Thị H tự nguyện tìm hiểu và được UBND xã B, huyện Gi cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 20-11- 2011. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 02 tháng thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do tính tình lối sống không hoà hợp, bất đồng quan điểm do buồn chán nên anh đi vào con đường nghiện ma tuý anh vào trung tâm cai nghiện ma tuý từ ngày 22 tháng 9 năm 2020 đến nay chị H cũng chưa vào thăm anh lần nào. Nay chị H có đơn ly hôn anh cũng hoàn toàn nhất trí.

Về con chung chị H và anh Th khai thống nhất: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Minh Ph sinh ngày 26-10-2012 và Nguyễn Minh Th sinh ngày 02-4-2018. Vợ chồng ly hôn nguyện vọng của anh Th là được nhận nuôi cháu Ph còn để chị H nuôi cháu Th, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Chị H có quan điểm: Hiện nay anh Th đang đi cai nghiện nên chị nhận nuôi cả hai con sau này anh Th đi cai nghiện về chị sẽ yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi việc nuôi con và để anh Th nuôi con là Nguyễn Thị Minh Ph, chị không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Tài sản riêng, tài sản chung, công nợ, ruộng nhận khoán của HTX: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Quang Th đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 20-01-2021 cháu Nguyễn Thị Minh Ph trình bày: Khi bố mẹ ly hôn cháu có nguyện vọng ở với mẹ.

Theo biên bản xác minh thu thập chứng cứ ngày 03-02-2021 đại diện đoàn thể, đại diện chính quyền xã B cung cấp: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Quang Th đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện Gi, tỉnh Nam Định vào ngày 20-11-2011. Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do anh Th nghiện ma tuý. Nay chị H có đơn ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn của vợ chồng theo quy định của pháp luật. Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Minh Ph sinh ngày 26-10-2012 và Nguyễn Minh Th sinh ngày 02-4-2018, hiện nay đang ở cùng chị H do anh Th đang đi cai nghiện bắt buộc đề nghị Tòa án giao con cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng còn mức cấp dưỡng do các bên đương sự thỏa thuận. Vợ chồng không vướng mắc gì về kinh tế, tài sản đối với tập thể.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Vợ chồng chị Lê Thị H và anh Nguyễn Quang Th, mâu thuẫn đã trầm trọng khả năng đoàn tụ không còn, nên có đủ cơ sở để giải quyết ly hôn. Về con chung hiện do chị

H đang nuôi dưỡng, anh Th đang cai nghiện bắt buộc, vì vậy nên giao các con chung cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Quang Th có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Lê Thị H và anh Nguyễn Quang Th đã tự nguyện tìm hiểu và đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện Gi, tỉnh Nam Định vào ngày 20-11- 2011 là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau ngày cưới, vợ chồng chung sống hòa thuận được khoảng 08 năm thì phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân từ đó đến nay. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau trong tính cách, bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày. Chị H có nguyện vọng ly hôn, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy đã ủy thác cho Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định, nơi anh Th đang cai nghiện bắt buộc thu thập chứng cứ. Tại bản tự khai anh Th xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh hoàn toàn nhất trí ly hôn với chị Hiền. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh Th mâu thuẫn đã trầm trọng, nếu kéo dài cũng không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt.Vì vậy chấp nhận nguyện vọng của chị H ly hôn anh Th là phù hợp với Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Minh Ph sinh ngày 26-10-2012 và Nguyễn Minh Th sinh ngày 02-4-2018, hiện chị Hiền đang nuôi dưỡng. Anh Th đang đi cai nghiện nên giao cả hai con chung cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, sau này anh Th đi cai nghiện về nếu có nguyện vọng nuôi con và có yêu cầu, thì Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ kiện khác.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu nên anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H, nhưng anh Th được quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[5] Về tài sản: Chị H và anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét điều chỉnh.

[6] Về án phí: Chị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Xử ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Nguyễn Quang Th.

2. Về con chung: Giao chị Lê Thị H tiếp tục trực tiếp nuôi cả 02 con chung là Nguyễn Thị Minh Ph sinh ngày 26-10-2012 và Nguyễn Minh Th sinh ngày 02-4-2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành, có khả năng lao động tự lập được. Anh Nguyễn Quang Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H, nhưng anh Th được quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Lê Thị H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm là: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Hiền đã nộp theo biên lai thu số 0003956 ngày 14-01-2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy nay được chuyển thành án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- UBND xã Bạch Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thanh Lâm